

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 – PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HSST
Ngày: 31/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trung Tính – Ông Bùi Văn Phương.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tuyên – Kiểm Sát Viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST - HS ngày 07 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Đức B**, sinh ngày 20/10/1990 tại xã K, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu B, xã K, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn A và bà: Bùi Thị Nh; Có vợ: Nguyễn Thị Th; và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019. Gia đình có 04 chị em bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/7/2025 đến ngày 25/7/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1958 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn T, phường Chương Mỹ, TP Hà Nội.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1960 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: T, phường Chương Mỹ, TP Hà Nội.

+ Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: T, phường Chương Mỹ, TP Hà Nội.

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Bình Minh, TP Hà Nội.

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1972 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn 2 T, xã Thái Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Duy Th, sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu T, xã K, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1994 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu B, xã K, tỉnh Phú Thọ.

*** Người làm chứng:**

- Anh Ngô Văn T, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã Tân Chi, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Quách Văn Ch, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu B, xã K, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/7/2025, Bùi Đức B đến nhà bạn là anh Nguyễn Duy Th, sinh năm 1990, trú tại Khu T, xã K, tỉnh Phú Thọ để hỏi mượn xe ô tô biển kiểm soát 28A-061.39, nhãn hiệu KIA, loại RIO, loại xe ô tô con, màu sơn trắng, để đi Hà Nội. Anh Nguyễn Duy Th đồng ý và đưa chìa khóa cho Bùi Đức B mượn xe ô tô vì biết Bùi Đức B có giấy phép lái xe ô tô hạng B2. Sau đó, Bùi Đức B điều khiển xe ô tô đi Hà Nội. Khoảng 21 giờ 00 cùng ngày khi Bùi Đức B đang ở Hà Nội, thì có anh Ngô Văn T, sinh năm 1980, trú tại Thôn Chi Trung, xã Tân Chi, tỉnh Bắc Ninh (đang làm việc tại xã K, tỉnh Phú Thọ) và anh Quách Văn Ch, sinh năm 1989, trú tại Khu B, xã K, tỉnh Phú Thọ gọi điện thoại cho Bùi Đức B để thuê xe ghép đi từ Hà Nội về xã K, tỉnh Phú Thọ (trước đó Bằng có lái xe taxi). Bùi Đức B đồng ý, rồi đón anh Ngô Văn T và anh Quách Văn Ch để cùng đi về Kim Bôi. Quá trình đi, Bùi Đức B là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 28A-061.39 chở Ngô Văn T ngồi nhắm mắt ngủ ở ghế phụ phía trước và anh Quách Văn Ch ngồi nhắm mắt ngủ ở ghế phía sau, xe đi từ Hà Nội về xã K, tỉnh Phú Thọ theo đường Hồ Chí Minh hướng Hà Nội - Thanh Hóa. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Đức B điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Cao Đường, xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ là đoạn đường thẳng có vạch kẻ giữa đường bằng nét đứt, mặt đường bằng phẳng rải nhựa áp phan, khô ráo, bên phải đường có đèn điện cao áp chiếu sáng, tầm nhìn không bị che khuất, lúc này

Bùi Đức B điều khiển với tốc độ khoảng hơn 70km/h và đi ở giữa đường, xe bật đèn chiếu gần, một phần xe ô tô lấn sang phần đường ngược chiều hướng Hà Nội - Thanh Hóa, bất ngờ Bùi Đức B quan sát thấy phía trước cách đầu xe ô tô khoảng 15m đến 20m phát hiện có người phụ nữ (bà Nguyễn Thị Kh) đang đi bộ ngược chiều hướng Thanh Hóa - Hà Nội, thấy vậy Bùi Đức B hốt hoảng hét lên rồi xử lý đạp nhẹ chân phanh để giảm tốc độ nhưng không kịp đánh lái. Tuy nhiên, do Bùi Đức B điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường đã lấn sang phần đường ngược chiều, không làm chủ được tốc độ, khoảng cách gần không kịp xử lý nên đã đâm trực tiếp phần đầu xe ô tô vào người bà Nguyễn Thị Kh đã hất văng bà Nguyễn Thị Kh ra phần đường bên trái theo hướng Hà Nội - Thanh Hóa. Lúc này, Bùi Đức B mới tiếp tục đạp phanh giảm tốc độ và dần đánh lái điều khiển xe ô tô đi tạt vào lề đường bên phải theo hướng Hà Nội - Thanh Hóa rồi dừng lại, cùng lúc này anh Ngô Văn T và anh Quách Văn Ch giật mình tỉnh dậy, thì Bùi Đức B nói là đã gây tai nạn giao thông. Hậu quả: bà Nguyễn Thị Kh chết tại chỗ, xe ô tô bị hư hỏng. Sau khi xảy ra tai nạn, Bằng đã đến Công an xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ để đầu thú.

Kết luận giám định số: 5404/KL –KTHS ngày 23/7/2025 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của Bùi Đức B (sinh năm 1990; HKTT Khu B, xã K, tỉnh Phú Thọ) gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn).

Kết luận giám định số 5392/KL –KTHS ngày 25/7/2025 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận đối với Bùi Đức B: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu gửi giám định.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông để lại trên mặt đường Hồ Chí Minh, tại km 449 + 450 thuộc Cao Đường, Cao Dương, Phú Thọ, đoạn đường thẳng, phẳng, mặt đường được trải nhựa, có vạch kẻ đường (lề đường, tim đường), tầm nhìn không bị che khuất bởi vật gì, áp dụng cho hai chiều xe chạy; mặt đường rộng 10,35m, lề đường sát mép đường. Hiện trường được đo về mép đường bên trái theo hướng đi Xuân Mai – Thanh Hóa.

Lấy cột Km 449 + 500 nằm bên lề đường bên phải theo hướng đi Xuân Mai - Thanh Hóa, mép đường và các tâm khu vực làm chuẩn. Các vị trí, dấu vết hiện trường như sau:

- Số 1: Được xác định là khu vực mảnh kính vỡ nằm bên phần đường bên trái theo hướng đi Xuân Mai – Thanh Hóa có diện 2,90m x 2,40m; đo từ tâm (1) vào mép đường là 3,92m, đo đến tâm số (2) là 5,92m.

- Số 2: Là khu vực vật dụng cá nhân rơi gồm: nón, bánh nằm bên phần đường bên trái theo hướng Xuân Mai - Thanh Hóa có diện 2,39m x 2,20m; đo từ tâm vào mép đường là 3,00m, đo đến tâm số (3) là 2,76m.

- Số 3: Là vị trí mảnh vỡ nhựa của xe ô tô BKS 28A- 061.39 nằm gần giữa tim đường, có diện 0,45m x 0,33m, đo vào mép đường là 5,20m, đo đến tâm (4) là 11,70m.

- Số 4: Là vị trí dép trái nạn nhân và tổ hợp, tổ chức cơ thể người nằm gần giữa tim đường, có diện 0,70m x 0,30m, đo từ tim vết vào mép đường là 5,95m; đo đến đỉnh đầu nạn nhân số (5) là 14,20m.

- Số 5: Là vị trí nạn nhân Nguyễn Thị Kh (chết tại chỗ); nằm úp xuống mặt đường, đầu hướng chệch về Xuân Mai; đo từ đỉnh đầu vào tim đường là 2,74m, đo vào mép đường là 2,35m; đo từ gót chân phải vào tim đường là 3,46m, đo vào mép đường là 1,61m; đo từ gót chân phải đến bánh trước trái số (7) là 47,08m, đến bánh sau trái là 37,60m, đến bánh sau phải là 37,73m.

- Số 6: Xác định là vết rà phanh trượt bánh lốp bên trái xe ô tô BKS 28A- 061.39, có diện là 2,80m x 0,14m, có hướng Xuân Mai – Thanh Hóa và nằm trên phần đường bên trái theo hướng đi Xuân Mai – Thanh Hóa; đo từ đầu vết vào mép đường là 3,28m, đến tim đường là 1,88m; đo từ cuối vết vào mép đường là 3,27m, đến tim đường là 1,87m, đo đến tâm số (1) là 4,93m.

- Số 7: Là vị trí xe ô tô BKS 28A- 061.39 đứng trên mặt đường, đầu hướng chệch về Thanh Hóa; đo từ trục trước trái vào mép đường là 7,90m; đo từ trục sau trái vào mép đường là 7,80m; trục trước trái đo đến đỉnh đầu số (5) là 41,18m, trục sau là 38,65m.

- Số 8: Xác định là điểm mốc; lấy cột km 449 + 500 nằm bên phải lề đường theo hướng Xuân Mai – Thanh Hóa làm chuẩn; đo từ tâm mốc đến đầu số (6) là 75,83m; đo đến tâm (A) là 68,90m; đo đến đỉnh đầu số (5) là 36,13m; đo đến gót chân bên phải số (5) là 35,17m; đo đến trục trước bên phải số (7) là 6,05m; đo đến trục sau bên phải số (7) là 3,75m.

Căn cứ vào quy luật hình thành dấu vết; chiều hướng di chuyển của phương tiện và nạn nhân; các vị trí của từng dấu vết để lại trên mặt đường nhựa; tất cả đều nằm trên phần đường bên trái theo hướng đi Xuân Mai – Thanh Hóa. Tổ công tác đã vẽ lại sơ đồ ban đầu sau khi xảy ra tai nạn, có chụp ảnh, ghi hình từng vị trí dấu vết và phương tiện. Sau đó Tổ công tác đã tiến hành thực nghiệm dựng lại điểm va; căn cứ vào dấu vết số (6) là vết rà phanh trượt bánh lốp bên trái và tình tiến phương tiện di chuyển, đánh lái khi gặp vật cản; căn cứ vào khu vực mảnh vỡ kính chắn gió số (1) rơi trên mặt đường xác định (A) là điểm va chạm đầu tiên. Đo từ tâm (A) vào

tim đường là 1,15m; đo đến mép đường là 3,90m, đo đến tâm số (1) là 0,80m, đo đến tâm số (2) là 6,30m, đo đến đỉnh đầu số (5) là 33,57m, đo đến đầu vết số (6) là 7,20m, đo đến trục trước trái xe ô tô (7) là 73,60m.

Ngoài các dấu vết trên không phát hiện thêm dấu vết gì khác.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

Xe ô tô con BKS 28A – 061.39 màu trắng, 04 chỗ, nhãn hiệu KIA, sau khi tai nạn có những dấu vết sau:

- Nứt vỡ bẹp lún toàn bộ kính chắn gió phía trước, có diện 1m35 x 80cm, lõm so với ban đầu 02cm, tâm lõm kính cách chân cần gạt nước bên trái 45cm.

- Tại vị trí nắp capo phía trước bị bung bật bẹp lõm, cong gập hướng từ trước về sau, có diện (75 x 60)cm, lõm so với ban đầu là 22cm, trên vết có bám dính chất dạng màu đen.

- Tại vị trí góc trái của lưới tản nhiệt phía trước đầu xe bị bẹp lõm hướng từ trước về sau, có diện (15 x 15)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 57cm.

- Tại vị trí góc trái của mặt cản trước xe ô tô bị bẹp lõm rách nhựa hướng từ trước về sau, trên vết có bám dính chất dạng máu có diện (13 x 21)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 40cm; lõm so với ban đầu 04cm.

- Cong méo biên kiểm soát phía trước đầu xe ô tô.

Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

* Kết luận giám định tử thi: Tại Bản Kết luận giám định tử thi số 853/KLGĐTT-KTHS ngày 21/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

1. Các kết quả chính

Trên cơ thể tử thi Nguyễn Thị Kh có các tổn thương xây sát, mài mòn, rách da, bầm tím, sưng nề tập trung vùng đầu, mặt, ngực, tay, chân.

Đa chấn thương: Gãy cột sống cổ, rách đứt tủy sống; gãy hệ thống khung xương sườn, chảy máu khoang lồng ngực; gãy phức tạp xương đùi, xương cẳng chân, vỡ mâm chày.

2. Kết luận:

Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Kh: Đa chấn thương.

* Kết quả giám định hệ thống kỹ thuật xe ô tô BKS 28A – 061.39 liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

Tại Bản kết luận giám định số 6443/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Hệ thống phanh, hệ thống lái và còi của xe ô tô nhãn hiệu Kia Rio, đeo biển kiểm soát 28A-061.39 tại thời điểm ngay trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn:

- Hệ thống phanh còn tác dụng hãm cứng các bánh xe;
- Hệ thống lái còn đánh lái được sang hai bên bình thường;
- Còi xe còn hoạt động được.

* Kết quả định giá tài sản xe ô tô BKS 28A – 061.39 liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 26/8/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Phú Thọ kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản tại thời điểm ngày 15/7/2025 là Giá trị thiệt hại 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39; nhãn hiệu KIA, số loại RIO; số khung: KNADN412AG6079335; số máy: 4FAGS110604, sản xuất năm 2016 sau tai nạn giao thông, tại thời điểm ngày 15/7/2025 là 12.366.000 đồng (mười hai triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39; nhãn hiệu KIA, số loại RIO; số khung: 412AG6079335; số máy: G4FAGS110604, xe đã qua sử dụng; 01 mảnh nhựa vỡ của xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39, số 009915, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 26/3/2018; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Duy Th trong quá trình điều tra.

Đối với một căn cước công dân số 017090006859, cấp ngày 25/6/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHS về TTXH mang tên Bùi Đức B đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ trả lại cho Bùi Đức B trong quá trình điều tra.

Đối với một chiếc nón lá cũ đã qua sử dụng và một chiếc dép nhựa cũ đã qua sử dụng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ trả lại cho ông Nguyễn Văn C (là em trai ruột của nạn nhân Nguyễn Thị Kh) trong quá trình điều tra.

Đối với một giấy phép lái xe ô tô mang tên Bùi Đức B, sinh năm 1990, số 010185066373, hạng B2 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 03/8/2018 được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với 04 ống EDTA chứa mẫu máu của Bùi Đức B được niêm phong theo

quy định, đã sử dụng hết để giám định.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra vụ án, Bùi Đức B và đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Kh đã tự nguyện thỏa thuận thống nhất Bùi Đức B bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng); gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Duy Th có đưa cho Bùi Đức B số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đây là tiền anh Thành hỗ trợ giúp Bằng khắc phục hậu quả đối với gia đình bị hại nay anh Thành không có ý kiến, yêu cầu gì đối với số tiền trên.

Bùi Đức B tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả đối với xe ô tô biển kiểm soát 28A-061.39 cho anh Nguyễn Duy Th số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), anh Nguyễn Duy Th đã nhận đủ số tiền này và không yêu cầu gì thêm.

Đối với anh Ngô Văn T, sinh năm 1980, trú tại Thôn Chi Trung, xã Tân Chi, tỉnh Bắc Ninh và anh Quách Văn Ch, sinh năm 1989, trú tại Khu B, xã K, tỉnh Phú Thọ là người ngồi trên xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39 khi xảy ra tai nạn giao thông nhưng không bị thương tích gì và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSKV13 ngày 04/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, tỉnh Phú Thọ truy tố: Bùi Đức B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Bùi Đức B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Bùi Đức B mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho Bùi Đức B 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Bùi Đức B, sinh năm 1990, số 010185066373, hạng B2 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 03/8/2018, hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Đối với anh Nguyễn Duy Th là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39 cho Bùi Đức B mượn đã điều khiển gây tai nạn giao thông làm bà Nguyễn Thị Kh bị tử vong. Tuy nhiên, khi anh Nguyễn Duy Th cho mượn xe ô tô thì biết rõ Bùi Đức B là người có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nên không có cơ sở để xử lý đối với anh Nguyễn Duy Th.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 23 Nghị Quyết 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị tuyên buộc bị cáo Bùi Đức B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Th không có yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường cho đại diện bị hại, vì đây là số tiền chung của vợ chồng.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Đức B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Văn Ng, bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Duy Th có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng anh Ngô Văn T, anh Quách Văn Ch đã được triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Đức B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh, kết luận giám định pháp y, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, do vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 15/7/2025 Bùi Đức B điều khiển xe ô tô đi trên tuyến đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn Cao Đường, xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ theo hướng Hà Nội - Thanh Hóa, do Bằng đi lần sang phần đường ngược chiều, không làm chủ được tốc độ nên Bằng đã đâm trực tiếp phần đầu xe ô tô vào người bà Nguyễn Thị Kh đang đi bộ ngược chiều làm bà Khách tử vong tại chỗ, xe ô tô do Bằng điều khiển bị hư hỏng.

Hành vi của Bùi Đức B đã vi phạm Khoản 1 Điều 10; Khoản 2 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ Luật số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024 của Quốc hội quy định về quy tắc chung, chấp hành quy định về tốc độ của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ hậu quả làm bà Nguyễn Thị Kh tử vong.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận Bùi Đức B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Phú Thọ truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bùi Đức B là người có đầy đủ khả năng nhận thức, hiểu biết pháp luật nhận thức được việc không tuân thủ đúng quy tắc giao thông là gây nguy hiểm, vi phạm pháp luật, song do không chấp hành đúng các quy tắc giao thông nên đã gây ra tai nạn làm bà Nguyễn Thị Kh tử vong. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân khi tham gia giao thông. Vì vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Đức B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã chủ động bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng). Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho Bùi Đức B được hưởng án treo. Bị cáo có chú ruột là liệt sĩ Bùi Văn Rếch đã hy sinh vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (gia đình bị cáo đang thờ cúng); bị cáo được UBND xã K, tỉnh Phú Thọ xác nhận là lao động chính trong gia đình, bị cáo có hai con còn nhỏ. Mặt khác bị hại cũng có lỗi một phần do không tuân thủ đúng quy định của pháp luật đối với người đi bộ, đi không đúng phần đường dành cho người đi bộ, vi phạm Điểm a Khoản 1 Điều 30 của Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 03/VBHN

– TANDTC ngày 10/07/2025 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xét bị cáo có đủ điều kiện áp dụng. Vì vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Bùi Đức B theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung, cũng như đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo Bùi Đức B nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tổng số tiền là 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng), đại diện hợp pháp người bị hại đã nhận đủ số tiền trên. Nay đại diện hợp pháp người bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 28A-061.39 Bùi Đức B đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả xe ô tô cho anh Nguyễn Duy Th số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), anh Nguyễn Duy Th đã nhận đủ số tiền này, không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Duy Th có đưa cho Bùi Đức B số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đây là tiền anh Thành hỗ trợ giúp Bằng khắc phục hậu quả đối với gia đình bị hại nay anh Thành không có ý kiến, yêu cầu gì đối với số tiền trên nên không đề cập giải quyết.

Đối với anh Ngô Văn T và anh Quách Văn Ch là người ngồi trên xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39 khi xảy ra tai nạn giao thông nhưng không bị thương tích gì và không có yêu cầu, đề nghị gì nên không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39; một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39; một giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39; một mảnh nhựa vỡ của xe ô tô biển kiểm soát 28A-061.39 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Duy Th trong quá trình điều tra là có căn cứ.

Đối với một căn cước công dân số 017090006859, cấp ngày 25/6/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHS về TTXH mang tên Bùi Đức B đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ trả lại cho Bùi Đức B trong quá trình điều tra là có căn cứ.

Đối với một chiếc nón lá cũ, một chiếc dép cũ đã qua sử dụng của bị hại Nguyễn Thị Kh đã được cơ quan điều tra trả lại cho ông Nguyễn Văn C là em trai ruột của bị hại Nguyễn Thị Kh là có căn cứ.

Đối với 04 ống EDTA chứa mẫu máu của Bùi Đức B được niêm phong theo quy định pháp luật được gửi đi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Trả lại cho Bùi Đức B: Một giấy phép lái xe ô tô mang tên Bùi Đức B, sinh năm 1990, số 010185066373, hạng B2 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 03/8/2018, hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[6] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Duy Th không có ý kiến gì đối với bị cáo Bùi Đức B về số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại nên hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Duy Th là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 28A - 061.39 cho Bùi Đức B mượn đã điều khiển gây tai nạn giao thông làm bà Nguyễn Thị Kh bị tử vong. Tuy nhiên, khi anh Nguyễn Duy Th cho mượn xe ô tô thì biết rõ Bùi Đức B là người có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nên không có cơ sở để xử lý đối với anh Nguyễn Duy Th.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức B phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bùi Đức B 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Đức B cho Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Bùi Đức B có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Trả lại cho Bùi Đức B một giấy phép lái xe ô tô mang tên Bùi Đức B, sinh năm 1990, số 010185066373, hạng B2 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 03/8/2018, hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Đức B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ - Cơ sở 03, phường Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND khu vực 13 – Phú Thọ;
- CQĐT, CQTHAHS, CA tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

Mai Thị Thanh Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 13 – Phú Thọ;
- CQĐT, CQTHAHS, CA tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Thanh Nga

